



USAID
TỦ NHÂN DÂN MỸ



Hợp tác bảo tồn đa dạng sinh học ở các vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên tại Việt Nam

HỢP PHẦN BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC

BẢN ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

TƯ VẤN - ĐÁNH GIÁ CHUỖI GIÁ TRỊ, CÁC CÔNG TY TIỀM NĂNG THAM GIA VÀO CHUỖI GIÁ TRỊ SẢN PHẨM CỦA CÂY XẠ ĐEN VÀ MỘT SỐ CÂY THUỐC TẠI XÃ YÊN TRỊ, HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

1. THÔNG TIN CHUNG

Dự án “Quản lý rừng bền vững và Bảo tồn đa dạng sinh học” (VFBC) do Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tài trợ được thực hiện từ tháng 4/2021 đến tháng 31/12/2026. Hợp phần 2 - Bảo tồn đa dạng sinh học nhằm duy trì, tăng cường chất lượng rừng và bảo vệ, duy trì ổn định các loài động vật hoang dã ở những tỉnh có giá trị bảo tồn cao (Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế (TT Huế), Quảng Nam và Lâm Đồng. Mục tiêu của hợp phần hướng đến 14 khu rừng đặc dụng (RĐD) và ít nhất 5 khu rừng phòng hộ (RPH), phối hợp với ban quản lý rừng trên địa bàn để duy trì độ che phủ rừng và kết nối sinh cảnh quan trọng để bảo vệ những loài động vật đặc hữu và có nguy cơ bị đe dọa ở Việt Nam. Dự án được phối hợp thực hiện bởi Tổ chức WWF Mỹ và các đối tác như WWF Việt Nam, Helvetas Việt Nam, Tổ chức Bảo tồn Động thực vật Quốc tế Fauna & Flora International tại Việt Nam (FFI), Viện nghiên cứu động vật hoang dã Đức (Leibniz Institute for Zoo and Wildlife), Tổ chức Bảo tồn động vật hoang dã toàn cầu (Re:wild – tiền thân là Global Wildlife Conservation, GWC), Liên minh Quốc tế Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN) và Trung Tâm Giáo Dục Thiên Nhiên – ENV.

Hợp phần Bảo tồn đa dạng sinh học bao gồm bốn tiểu hợp phần:

- Tiểu hợp phần 6: Thúc đẩy sản xuất, kinh doanh thân thiện với bảo tồn cho cộng đồng sống phụ thuộc vào rừng
- Tiểu hợp phần 7: Tăng cường quản lý rừng đặc dụng và rừng phòng hộ
- Tiểu hợp phần 8: Tăng cường hiệu quả hệ thống thực thi pháp luật đối với tội phạm hủy hoại rừng và động vật hoang dã
- Tiểu hợp phần 9: Giảm nhu cầu tiêu thụ thông qua các phương pháp thay đổi hành vi.

Bên cạnh đó Hợp phần còn hỗ trợ thực hiện Tiểu hợp phần 6 nhằm hỗ trợ thúc đẩy sản xuất kinh doanh thân thiện với bảo tồn cho cộng đồng sống phụ thuộc vào rừng, trong đó có hoạt động liên quan đến Bản điều khoản tham chiếu này.

2. SỰ CẦN THIẾT

Yên Trị là một xã vùng núi nằm ở phía Nam của huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Đây là xã vùng đệm của Vườn quốc gia Cúc Phương, với ngành nghề sản xuất chủ yếu là nông nghiệp: Trồng cây ăn quả, lạc, mía và trồng rừng. Được thừa hưởng điều kiện khí hậu thuận lợi, rất nhiều loài cây dược liệu có giá trị mà đòi hỏi điều kiện lý tưởng cũng đã được canh tác ở huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Một trong số những loài cây đó là cây Xạ đen.

Cây Xạ đen được gọi theo tên của người dân tộc Mường tại Hòa Bình hay cũng được gọi là Cây dây gối Ấn độ, Thanh giang đằng (Nguyễn Tập, 2016, Chi, 1997), nhưng trên thực tế, loài cây này có nhiều loài khác nhau và công dụng cũng khác nhau với tên khoa học là: *Celastrus hindsii* Benth et Hook, *Ehretia asperula* Zoll. & Mor hay *Ehretia dentata* Courch (Cường, 2008). Cây Xạ đen có thể được sử dụng để làm các thuốc nam hoặc thực phẩm hỗ trợ chức năng cho con người. Đồng bào dân tộc Mường ở Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình sử dụng thân, cành và lá của cây Xạ đen làm thuốc chữa vô sinh, trị các chứng bệnh viêm nhiệt, mụn nhọt và một số bệnh ngoài da. Trong thời gian gần đây, loài cây này còn được sử dụng trị bệnh ung thư (Chi, 1997), chữa bệnh gan (cả cây bỏ rễ); phụ nữ đau bụng sau sinh, vàng da, đau bụng, phụ nữ, đau bụng kinh và tắm cho phụ nữ sau sinh. Tựu chung, cây Xạ đen là loài cây dược liệu đang rất được quan tâm để tạo ra các sản phẩm như: cao Xạ đen, chè túi lọc, Bảo thọ có vị Xạ đen nhằm phục vụ cho việc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe con người (Chi, 1997).

Tuy nhiên, đến nay quá trình sản xuất chủ yếu là sử dụng các kinh nghiệm, kiến thức bản địa đã được truyền lại từ lâu đời, chưa áp dụng các công nghệ tiên tiến trong canh tác cây Xạ đen nên năng suất và chất lượng Xạ đen còn khá thấp. Việc bán sản phẩm Xạ đen thường do tư thương, người mua gom trung gian dẫn đến thị trường thiếu sự ổn định, giá cả bấp bênh, chi phí trung gian nhiều. Bên cạnh đó, việc xuất khẩu các sản phẩm Xạ đen chủ yếu qua con đường tiểu ngạch, chính ngạch hầu như chưa có nên giá trị mang lại thấp. Các sản phẩm Xạ đen chưa được hỗ trợ từ các doanh nghiệp chuyên kinh doanh xuất, nhập khẩu nên người trồng Xạ đen thiếu thông tin thị trường, dẫn đến bị ép giá và bị động trong tiêu thụ sản phẩm.

Vì vậy, việc chủ động nắm bắt được thị trường và đa dạng hóa thị trường tiêu thụ sản phẩm của cây xạ đen là ưu tiên hàng đầu hiện nay của người sản xuất. Để làm được điều này, sản phẩm Xạ đen cần phải khẳng định được thương hiệu, chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn được thị trường chấp nhận. Điều này không những giúp sản phẩm Xạ đen có chỗ đứng trên thị trường, nâng cao giá trị, tiêu thụ ở nhiều thị trường mà còn giúp người sản xuất chủ động trong quá trình sản xuất, tăng thêm thu nhập.

Một trong những nội dung chính của Hợp phần đa dạng sinh học, dự án VFBC là hỗ trợ tăng thu nhập thông qua phát triển sản xuất, kinh doanh lâm sản ngoài gỗ có giá trị cao, thân thiện với môi trường và liên kết doanh nghiệp với người sản xuất nhằm tăng giá trị chuỗi sản phẩm nông/lâm nghiệp. Vì vậy, VQG Cúc Phương đề xuất hoạt động “Đánh giá chuỗi giá trị, các công ty tiềm năng tham gia vào chuỗi giá trị sản phẩm của cây xạ đen và một số cây thuốc vùng đệm và vùng lân cận VQG Cúc Phương”

3. MỤC TIÊU

Mục tiêu 1: Đánh giá chuỗi giá trị sản phẩm của cây Xạ đen và một số cây thuốc tại xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Mục tiêu 2: Xác định được các công ty trong vùng đệm và vùng lân cận VQG Cúc Phương có tiềm năng tham gia làm tăng chuỗi giá trị sản phẩm cây Xạ đen và một số cây thuốc, qua đó góp phần làm tăng thu nhập của người dân tại xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

4. NHIỆM VỤ CỦA TƯ VẤN

4.1. Nhiệm vụ 1: Đánh giá được chuỗi giá trị sản phẩm của cây Xạ đen và một số loài cây dược liệu khác tại xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Để thực hiện nhiệm vụ trên, tư vấn phải thực hiện các hoạt động chính sau:

- Điều tra xác định cơ cấu loài Xạ đen và một số cây thuốc đang trồng tại xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

- Đánh giá tất cả các khâu/công đoạn hình thành nên chuỗi giá trị (cho loài cây Xạ đen đang trồng ở xã Yên Trị), bao gồm: (i) Nguồn/nhà cung cấp đầu vào như giống, phân bón...cho người trồng Xạ đen; (ii) Các phương pháp, kỹ thuật trồng Xạ đen người sản xuất (hộ gia đình, hợp tác xã...) đang áp dụng; (iii) Các phương pháp, kỹ thuật chế biến các sản phẩm của cây Xạ đen các công ty, xí nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình...đang áp dụng; (iv) Các kênh tiêu thụ (doanh nghiệp phân phối, tư nhân, chợ/siêu thị/xuất khẩu...) sản phẩm của cây Xạ đen tới người tiêu dùng.

- Đánh giá các nhân tố tác động cho từng khâu/công đoạn có thể làm tăng chuỗi giá trị của sản phẩm cây Xạ đen, ví dụ: giống, nơi trồng phù hợp, phương pháp, kỹ thuật trồng, chế biến, mạng lưới tiêu thụ....

=> Báo cáo đánh giá về chuỗi giá trị và các đề xuất kinh tế, kỹ thuật làm tăng chuỗi giá trị sản phẩm của cây Xạ đen và một số cây thuốc tại xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

4.2. Nhiệm vụ 2: *Lựa chọn một số doanh nghiệp có tiềm năng hợp tác làm tăng chuỗi giá trị sản phẩm của cây Xạ đen và một số cây thuốc trồng tại xã Yên Trị, huyện Yên*

Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Để thực hiện nhiệm vụ trên, tư vấn phải thực hiện các hoạt động chính sau:

- Khảo sát các doanh nghiệp trên địa bàn xã Yên Trị, vùng đệm và vùng lân cận Vườn quốc gia Cúc Phương có liên quan đến tất cả các khâu/công đoạn (từ cung cấp đầu vào cho người trồng, mua nguyên liệu, chế biến....tiêu thụ sản phẩm) trong chuỗi giá trị sản phẩm cây Xạ đen và một số cây thuốc.

- Đánh giá năng lực của các doanh nghiệp này về việc làm tăng chuỗi giá trị của sản phẩm cây Xạ đen và một số cây thuốc.

- Đánh giá tiềm năng các doanh nghiệp này sẽ hợp tác với người trồng Xạ đen và cây thuốc ở xã Yên Trị dưới các hình thức thích hợp như liên doanh, liên kết, bao tiêu sản phẩm...

=> Báo cáo danh mục các doanh nghiệp trên địa bàn vùng đệm, vùng lân cận Vườn quốc gia Cúc Phương có tiềm năng hợp tác với người trồng theo các mô hình phù hợp làm tăng chuỗi giá trị sản phẩm. Thông qua đó làm tăng thu nhập của người trồng Xạ đen, cây thuốc tại xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

5. SẢN PHẨM, DỰ KIẾN THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ

	Nhiệm vụ	Thời gian TV bàn giao SP	Kết quả	Số công tư vấn
1	Báo cáo khởi đầu	2/2022		2 ngày
	Báo cáo về kế hoạch chi tiết thực hiện nhiệm vụ, phương pháp thực hiện, dự kiến địa điểm khảo sát (trong vòng 01 tuần sau khi ký hợp đồng).	2/2022	Báo cáo được thông qua	2
2	Báo cáo về thực hiện nhiệm vụ 1-2	6/2022		54
2.1	Báo cáo (dự thảo 1) đảm bảo các nội dung nêu trong nhiệm vụ 1-2. Trình bày báo cáo tại hội thảo kỹ thuật.	5/2022	Báo cáo được hội thảo kỹ thuật (1) góp ý và thông qua tiếp tục	40
2.2	Báo cáo (dự thảo 2) đã được chỉnh, sửa bổ sung theo góp ý của hội thảo kỹ thuật (1), Trình bày báo cáo tại hội thảo kỹ thuật (2)	6/2022	Báo cáo được hội thảo kỹ thuật (2) góp ý, nhất trí thông qua để hoàn thiện.	14

3	Báo cáo cuối cùng	7/2022		4
	Báo cáo được hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu góp ý của hội thảo 2. Trình bày báo cáo tại cuộc họp nghiệm thu.		Báo cáo cuối cùng được VQG Cúc Phương, Ban quản lý dự án Trung ương và VP Hợp phần đa dạng sinh học, WWF nghiệm thu	
	Tổng			60 ngày

(Ghi chú: các báo cáo viết bằng tiếng Việt, cả bản cứng và bản mềm)

6. NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC VÀ KẾ HOẠCH DỰ PHÒNG TRONG TÌNH HUỐNG COVID

- Tư vấn làm việc trên cơ sở phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý dự án Quản lý rừng bền vững và Bảo tồn Đa dạng sinh học (VFBC), VQG Cúc Phương và cán bộ phụ trách hoạt động của WWF-Việt Nam. Các kế hoạch cần được thống nhất trước khi thực hiện. Chuyên gia tư vấn chịu trách nhiệm về kết quả đầu ra của các nhiệm vụ do WWF – Việt Nam giao.
- Tư vấn sẽ do Văn phòng Hợp phần Bảo tồn Đa dạng sinh học, WWF –Hà Nội phối hợp với BQL dự án VFBC VQG Cúc Phương tuyển dụng để thực hiện nhiệm vụ theo quy định trong Hướng dẫn thực hiện dự án Quản lý rừng bền vững và Bảo tồn Đa dạng sinh học (VFBC).
- Trong trường hợp không thể thực hiện các chuyến thực địa và gặp mặt trực tiếp với địa phương do điều kiện COVID19 và hạn chế đi lại, tư vấn sẽ báo cáo Ban quản lý dự án VQG Cúc Phương để được hỗ trợ thực hiện các phương pháp thay thế để thực hiện nhiệm vụ như liên lạc trực tuyến với xã Yên Trị, các doanh nghiệp có liên quan để thu thập thông tin. Trong trường hợp không có phương pháp nào có thể thay thế việc thực hiện nhiệm vụ tại hiện trường, làm chậm tiến độ thực hiện nhiệm vụ thì tư vấn và WWF-Việt Nam, VQG Cúc Phương sẽ thảo luận và thống nhất sửa đổi ngày giao nộp sản phẩm.

7. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

Gói công việc được tiến hành từ tháng 02/2022 và hoàn thành vào tháng 7/2022.

8. ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN

VQG Cúc Phương, vùng đệm và vùng lân cận VQG Cúc Phương, xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

9. YÊU CẦU ĐỐI VỚI TƯ VẤN

9.1 Quốc tịch

Tư vấn đảm nhận nhiệm vụ này phải là công dân Việt Nam theo yêu cầu mã địa lý 937 của USAID.

9.2. Vị trí, vai trò

Vị Trí	SL	Vai trò	Tổng số ngày công
Tư vấn về chuỗi giá trị cây dược liệu và doanh nghiệp có liên quan	1	Chịu trách nhiệm toàn bộ thực hiện và giao nộp sản phẩm đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của gói thầu.	60

9.3. Hồ sơ

Tư vấn về chuỗi giá trị cây dược liệu và doanh nghiệp có liên quan:

Trình độ, kỹ năng:

- Có bằng đại học (Thạc sỹ, Tiến sỹ sẽ được ưu tiên) về kinh tế hoặc các chuyên ngành liên quan đến cây dược liệu hoặc tương đương.
- Sử dụng thành thạo tin học văn phòng (Ms.Word, Ms.Excel, Ms.Powerpoint)

Kinh nghiệm chuyên môn chung:

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan đến phân tích chuỗi giá trị sản phẩm cây trồng .
- Có hiểu biết sâu sắc về các loại cây dược liệu, cây nông nghiệp, công nghiệp.
- Có quan hệ tốt với các cơ quan quản lý nông nghiệp, lâm nghiệp, cây dược liệu
- Có kỹ năng làm việc độc lập và theo nhóm

Kinh nghiệm chuyên môn cụ thể:

- Có kinh nghiệm làm việc tại/hoặc với các VQG Cúc Phương, xã Yên Trị và các doanh nghiệp có liên quan đến cây Xạ đen, cây dược liệu vùng đệm và vùng lân cận VQG Cúc Phương.
- Đã từng tham gia thực hiện các chương trình/dự án/gói công việc về chuỗi giá trị cây dược liệu và các doanh nghiệp có liên quan.
- Ưu tiên đối với trường hợp đã tham gia thực hiện công việc tương tự như gói tư vấn này.

10. YÊU CẦU ĐẶC BIỆT

Các báo cáo, tài liệu sử dụng cho hội thảo phải tuân thủ quy định về sử dụng logo và mẫu báo cáo của USAID, WWF-Việt Nam.

Trong Báo cáo phải nêu rõ tên dự án: *“Hợp phần Bảo tồn đa dạng sinh học, Dự án Quản lý rừng bền vững và Bảo tồn đa dạng sinh học (VFBC), do Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tài trợ, WWF phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện”*.

11. CHI TIẾT THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ

Hồ sơ gồm có:

- Sơ yếu lý lịch bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt nêu ra các kinh nghiệm và bằng cấp liên quan;
- Thư quan tâm
- Một đề xuất mức phí cho 01 ngày công tư vấn cho 1 ngày công làm việc.

Lưu ý:

- Các chi phí khác liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ như chi phí đi lại, ăn ở, và các chi phí khác ngoài phí tư vấn sẽ được áp dụng trong định mức chi phí của Dự án.
- Các ứng viên lọt vào danh sách ngắn sẽ được mời phỏng vấn và đánh giá theo các tiêu chí nêu trên;
- Chỉ những ứng viên đạt điểm kỹ thuật trên 70 qua phỏng vấn mới được đánh giá mức đề xuất thù lao cho một ngày công làm việc.

Thời hạn nộp hồ sơ 11:30 ngày 27/01/2022